

Số: /BC-STTTT

Hà Nam, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các chỉ số thành phần thuộc chỉ số PCI cấp tỉnh năm 2022, nhiệm vụ và giải pháp năm 2023

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Công tác triển khai

Tham mưu duy trì hoạt động hiệu quả Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam.

2. Kết quả thực hiện

a) Cổng Thông tin điện tử

Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam đã được cập nhật khá đầy đủ thông tin. Cập nhật nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; cung cấp thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp; trả lời kịp thời câu hỏi thắc mắc của người dân và doanh nghiệp; trung bình hằng tháng cập nhật 85 tin, bài. Nhiều chuyên mục trên cổng đã được thiết kế, tạo lập và cập nhật thông tin.

Cổng thành phần của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tạo đủ các mục thông tin chủ yếu theo quy định. Hầu hết các cơ quan đã cập nhật đầy đủ thông tin vào các mục. Trung bình hằng tháng có 35 tin, bài được cập nhật trên mỗi cổng thành phần.

b) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam cung cấp tất cả các dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình. Tích hợp trên 70% dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam hiện nay cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính của tỉnh; công khai toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam cung cấp tổng số 1.744 bộ thủ tục hành chính. Trong đó: 976 dịch vụ trực tuyến toàn trình; 693 dịch vụ công trực tuyến một phần và 75 dịch vụ công khác. 06 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,7%; tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến đạt 86,3%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 64,1%.

Tổng số hồ sơ được tiếp nhận và cập nhật vào hệ thống:

- Năm 2022: Tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,21%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 66,75%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 32,82%.

- 06 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,7%; tỷ lệ

giải quyết hồ sơ trực tuyến đạt 86,3%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 64,1%.

Năm 2022, có 09 chỉ số thành phần thuộc chỉ số PCI của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu thực hiện đạt kết quả như sau:

TT	Chỉ số thành phần	Điểm 2021	Điểm 2022
I	CSTP3: Tính minh bạch		
1	Thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của tỉnh là hữu ích (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021	54% (xếp 9/63)	27% (xếp 42/63)
2	Thông tin trên website của tỉnh về các quy định về thủ tục hành chính là hữu ích (% Đồng ý)- Biến mới năm 2021	70% (xếp 27/63)	57% (xếp 46/63)
3	Thông tin trên website của tỉnh về các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh là hữu ích (% Đồng ý)- Biến mới năm 2021	57% (xếp 13/63)	30% (xếp 43/63)
4	Thông tin trên các website của tỉnh về các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021	64% (xếp 21/63)	43% (xếp 34/63)
5	Chất lượng website của tỉnh - Điều chỉnh năm 2021	47,85 (xếp 21/63)	44,7 (xếp 4/63)
6	Tỷ lệ DN thường xuyên truy cập vào website của UBND tỉnh (%)	47% (xếp 46/63)	38% (xếp 39/63)
II	CSTP 4: Chi phí thời gian		
1	Tỷ lệ DN không gặp khó khăn khi thực hiện TTHC trực tuyến (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021	50% (xếp 45/63)	67% (xếp 31/63)
2	Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian cho DN (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021	55% (xếp 40/63)	67% (xếp 23/63)
3	Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm chi phí cho DN (% Đồng ý) - Biến mới năm 2021	55% (xếp 39/63)	63% (xếp 31/63)

3. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

a) Hạn chế, tồn tại

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam:

+ Thông tin về các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh, thông tin về thủ tục hành chính, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh... trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh có lúc chưa được cập nhật kịp thời.

+ Một số tính năng của Cổng chưa đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến chưa đảm bảo, một số dịch vụ công không phát sinh hồ sơ trực tuyến; một số cơ quan các thành phần chưa trực tiếp tham gia giải quyết thủ tục hành chính và ký số, do cán bộ một cửa thực hiện tất các bước.

b) Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền còn chưa hiệu quả.

- Thủ trưởng một số cơ quan chưa quan tâm đúng mức cho việc chuyển đổi số; công khai, minh bạch thông tin.

II. GIẢI PHÁP NĂM 2023

1. Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam

- Thường xuyên rà soát thông tin cũ, thu thập và cập nhật thông tin mới trên cổng chính. Kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật thông tin và trả lời câu hỏi trên Chuyên mục Hỏi - Đáp trên cổng con của các cơ quan.

- Tham mưu đôn đốc các cơ quan cập nhật kịp thời các thông tin về dự án đầu tư, đấu thầu, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử. Liên hệ với các doanh nghiệp để tìm hiểu khó khăn, vướng mắc và giải đáp trên cổng thông qua chuyên mục Hỏi - Đáp.

- Tuyên truyền, hỗ trợ để các doanh nghiệp chủ động tham gia Chuyên mục Hỏi - Đáp trên cổng thành phần của cơ quan, giúp doanh nghiệp nhanh chóng và kịp thời nhận được thông tin phản hồi từ cơ quan nhà nước.

- Tuyên truyền việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, cổng thành phần của cơ quan.

- Bổ sung các chức năng của Cổng Thông tin điện tử đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP (*Cụ thể trong phụ lục đính kèm*).

2. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam

- Tham mưu đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam:

+ Triển khai thí điểm một số dịch vụ không tiếp nhận bản giấy, một số ngày không tiếp nhận bản giấy; thí điểm giảm thời gian xử lý hồ sơ trực tuyến.

+ Tiếp tục rà soát để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ Triển khai bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân và Cổng dịch vụ công qua: email, SMS.

+ Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động bảo đảm cho thuận tiện cho người dân truy cập, sử dụng.

+ Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực triển khai đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống thông tin của Kho bạc Nhà nước, Thuế theo kế hoạch và tiến độ triển khai của Bộ

Tài chính, Kho Bạc Nhà nước, Tổng Cục thuế để thực hiện thanh toán trực tuyến dịch vụ công theo quy định.

+ Tham mưu văn bản chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp miễn phí chữ ký số từ xa cá nhân cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

- Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam

+ Rà soát các thủ tục hành chính để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ Thường xuyên rà soát đăng ký cấp chữ ký số các cán bộ tham gia giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

+ Chỉ đạo các thành phần tham gia giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp vào giải quyết thủ tục hành chính và ký số trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

+ Triển khai áp dụng quy định mức thu phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh.

+ Triển khai thực hiện các tiêu chí trong Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng chuyên đổi số của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh

- Đề nghị Sở Tư pháp đẩy mạnh triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cho UBND cấp huyện và cấp xã./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Tuấn

Phụ lục
GIẢI PHÁP

Nâng cấp hoàn thiện các chức năng của Cổng Thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày /8/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

1. Đảm bảo kết nối, tích hợp với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.
2. Đảm bảo kết nối, tích hợp với cổng/trang thông tin điện tử của UBND cấp xã theo yêu cầu: UBND cấp xã nếu có trang thông tin điện tử thì phải là thành phần của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.
3. Đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.
4. Phát triển, cung cấp các dữ liệu đặc tả cho Cổng Thông tin điện tử để hỗ trợ tốt hơn trong việc tìm kiếm, trao đổi và chia sẻ thông tin, bảo đảm khả năng liên kết, tích hợp với các Cổng/trang thông tin điện tử có liên quan, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật.
5. Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: Cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến (trước đây chưa có trả lời trực tuyến).
6. Hỗ trợ tính năng mạng xã hội: Nhúng đường dẫn mạng xã hội phổ biến; Hỗ trợ Chia sẻ bài viết qua mạng xã hội.
7. Bảo đảm tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
8. Đảm bảo tiêu chí hiệu năng: Đảm bảo tốc độ truy cập, tra cứu, tìm kiếm thông tin cho người sử dụng.
9. Tích hợp với hệ thống đăng nhập xác thực một lần (SSO) của tỉnh (ngay sau khi tỉnh triển khai hệ thống SSO) để sử dụng một tài khoản duy nhất trong việc quản trị cập nhật thông tin.
10. Các yêu cầu phi chức năng: Cho phép cài đặt hệ thống theo mô hình máy chủ chính và máy chủ dự phòng; cho phép sử dụng chữ ký số cho các đối tượng trong hệ thống như người sử dụng, máy chủ; sử dụng chữ ký số đảm bảo hoạt động được trên máy tính và các thiết bị thông minh; cho phép xem trực tiếp trên trình duyệt các tệp đính kèm với một số định dạng phổ biến (ví dụ: .doc; .docx; .xls; .xlsx; .rtf).
11. Áp dụng các tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận: Áp dụng tiêu chuẩn Web Content Accessibility Guidelines phiên bản 2.0; trang bị bản quyền ứng dụng đọc thông tin trên Cổng Thông tin điện tử.
12. Cung cấp nhiều hơn các thông tin bằng tiếng Anh.